

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU
TỈNH QUẢNG NINH**

=====

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **15/2019/HS-ST**
Ngày: 18/3/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa : Ông Phạm Xuân Diễm.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Thanh Nhâm ;

Bà Tô Thị Bích Hồng.

- Thư ký phiên tòa : Bà Mạc Thị Don - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đông Triều tham gia phiên tòa: Ông Hà Anh Bắc -Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 3 năm 2019, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 90/2018/TLST-HS, ngày 16 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 95/2018/QĐ-HSST, ngày 16/11/2018 và các Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2018/HSST-QĐ/27/11/2018, số 43/2018/HSST-QĐ/26/12/2018, số 03/2019/HSST-QĐ/24/01/2019, số 05/2019/HSST-QĐ/22/02/2019 và các thông báo mở lại phiên tòa của Tòa án nhân dân thị xã Đông Triều, đối với bị cáo :

NGÔ VĂN Đ, sinh ngày 21 tháng 7 năm 1994 tại Đông Triều - Quảng Ninh.

Nơi ĐKKHKT, nơi cư trú: Thôn 6 xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh.

Quốc tịch : Việt Nam ; Dân tộc : Kinh ; Tôn giáo : Không.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12;

Họ tên bố: Ngô Văn L; Họ tên mẹ: Trần Thị Y;

Chưa có vợ con, Bị cáo có năm anh chị em, bị cáo là con thứ 5.

Chưa có tiền sự.

Tiền án: Ngày 06/01/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố Uông Bí, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 02/01/2017 thi hành xong hình phạt tù về địa phương.

Bị cáo bị bắt truy nã ngày 25/6/2018, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: anh Lê Văn S, sinh năm 1985.

Trú tại: Thôn Th, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh,

Vắng mặt tại phiên tòa (Anh S có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa)
- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1988
Trú tại: Thôn Y, xã Y, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh

Vắng mặt tại phiên tòa
- Người làm chứng:
Anh Bùi Văn V,
Anh Hoàng Văn Nh,
Anh Lê Công D,
Anh Nguyễn Văn M,
Anh Trần Văn D,
Anh Vũ Trường L,
Anh Nguyễn Văn T,
Bà Trần Thị Y.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 24/12/2017, do mâu thuẫn trong lúc tham gia giao thông nên Ngô Văn Đ và Hoàng Văn Nh, sinh năm 1986, trú tại thôn 6, xã H, thị xã Đ đuổi đánh anh Vũ Trường L, sinh năm 1994 và anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1996 (đều trú tại xã H, thị xã Đ). Trong lúc bị đuổi, anh L và T chạy bộ vào bếp nhà anh Lê Công D, sinh năm 1991, tại thôn V, xã H, Đ đuổi theo nhưng do anh L chốt cửa phía trong nên không vào được, Đ quay ra quầy bán điện thoại của anh D thì gặp anh Nguyễn Mạnh C, sinh năm 1988, trú tại thôn Y, xã Y, thị xã Đ đang mua thẻ điện thoại, Đ gây sự rồi rút con dao bấm (loại dao cán gỗ dài khoảng 10cm, phần lưỡi dao dài khoảng 10cm, rộng khoảng 1,5cm, đầu nhọn) từ trong túi quần ra đuổi đánh anh C, anh C bỏ chạy ra khỏi nhà anh D sang bên kia đường và chạy vào trong bếp nhà anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987, trú tại thôn V, xã H, Đ đuổi theo và dùng dao đâm vào tay trái anh C, anh C lấy một con dao ở trong bếp chống trả lại làm Đ bị thương rách da ở tay trái và vùng má phải. Được mọi người can ngăn, Đ bỏ ra ngoài đường Quốc lộ 18 trước cửa hàng bán thuốc tân dược L thuộc thôn V, xã H đứng, còn anh C đi về phòng trọ của mình ở thôn V, xã H.

Khoảng 21 giờ cùng ngày, khi biết anh C bị đánh, anh Lê Văn S, sinh năm 1985, trú tại thôn Th, xã H, thị xã Đ đến hỏi thăm rồi điều khiển xe mô tô tìm nhóm thanh niên đã đánh anh C. Khi đi đến khu vực cửa hàng bán thuốc L, thấy có một nhóm thanh niên đang tụ tập ở đó, anh S liền đi vào và hỏi “sao chúng mày đánh bạn tao?” rồi lao vào đâm Ngô Văn Đ nhưng không trúng; Đ dùng tay chân đánh lại anh S và rút con dao bấm ra đâm thì anh S dùng tay phải đỡ nên đã bị đâm vào tay, ngay sau đó Đ dùng dao đâm 05 (năm) nhát vào vùng ngực, bụng, và một số người khác dùng gạch, gậy đánh làm anh S bị

thương nặng, ngã xuống đất, thì được mọi người đi bệnh viện cấp cứu, còn Ngô Văn Đ bỏ trốn đến ngày 25/6/2018, thì bị bắt truy nã.

Tại giấy chứng nhận thương tích số 20CN/BV ngày 23/01/2018, của Bệnh viện Việt Nam Thụy Điển - Uông Bí xác định anh Lê Văn S có những tổn thương sau: Sưng nề gò má trái, chảy máu mũi miệng đã khô; vùng thái dương phải có 03 vết thương, kích thước (KT): (02x01)cm, (01x0,2)cm và (01x0,2)cm; cẳng tay phải vị trí 1/3 sau giữa có 01 vết thương KT (04x01)cm, bờ sắc gọn; thành trước ngực phải vị trí giữa đòn và khoang liên sườn VI có 01 vết thương KT (02x01)cm, bờ nhám nhở có bọt hồng; vùng dưới hạ sườn phải có 03 vết thương mỗi vết KT (02x01)cm, lõm mạc nổi, mép vết thương sắc gọn, các vết thương thấu bụng; vùng dưới hạ sườn trái có 01 vết thương KT (02x01)cm, bờ sắc gọn, thấu bụng. Chụp CT – Scanner sọ não, ngực, bụng: gãy cung tiếp xương gò má trái; phổi phải hình mờ dạng tổn thương đông đặc và phù nề nhu mô thùy trên, thùy giữa và thùy dưới phổi dày tổ chức kẽ thùy dưới; tràn khí màng phổi phải dày 18mm, tràn dịch màng phổi phải dày 25mm; tràn khí phần mềm thành ngực trước bên phải; có dịch tự do tập trung ở khoang gan, thận, quanh lách và giữa các quai ruột; mở màng phổi, dẫn lưu màng phổi; mổ bụng thấy phúc mạc thành trước có 04 lỗ thủng tương đương với các vết thương ngoài thành bụng, có 500ml máu và dịch phân, phúc mạc thành sau vùng ngang tụy tụ máu; vùng đại tràng phải góc gan có 03 vết thương từ 01cm + 02cm, trong đó có 01 vết thương làm đứt bó mạch đại tràng phải; từ cách góc trước 100cm đến 180cm có 12 lỗ thủng rải rác KT 01 đến 1,5cm trong đó có 04 lỗ bờ mạc treo, lòng ruột nhiều máu; tiến hành cắt đại tràng phải qua góc gan 05cm, đóng kín đầu xa đưa đầu gần ra làm hậu môn nhân tạo, dẫn lưu hồi tràng, khâu các lỗ thủng ruột non, rửa bụng, dẫn lưu dưới gan và cùng đồ.

Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 29/18/TgT ngày 24/01/2018 của Trung tâm pháp Y - Sở y tế tỉnh Quảng Ninh kết luận:

- 03 sẹo vết thương phần mềm vùng thái dương phải: 03%;
- Gãy cung tiếp xương gò má trái: 09%;
- Vết thương khoang liên sườn VI đường giữa đòn phải thấu ngực tổn thương nhu mô phổi và màng phổi phải, tràn khí dưới da ngực phải, sẹo vết thương kích thước (01x0,2)cm, 02 sẹo dẫn lưu: 10%;
- 03 vết thương vùng hạ sườn phải và 01 vết thương hạ sườn trái hướng từ trước ra sau thấu bụng gồm những tổn thương sau:
 - + 12 lỗ thủng ruột non trong đó có 04 lỗ thủng ở bờ mạc treo, đã được khâu lỗ thủng: 40%;
 - + Thủng đại tràng góc gan 03 lỗ và đứt bó mạch đại tràng phải đã được phẫu thuật cắt nửa đại tràng phải làm hậu môn nhân tạo, hiện tại chưa đóng hậu môn nhân tạo: 62%;
- 03 sẹo vết thương vùng hạ sườn phải và 01 sẹo vết thương hạ sườn trái, sẹo vết mổ đường trắng giữa trên dưới rốn, 02 sẹo dẫn lưu hố chậu phải, sẹo vết thương phần mềm 1/3 giữa mặt sau ngoài cùng cẳng tay phải: 08%;
- Áp dụng phương pháp cộng lùi: tỷ lệ thương cơ thể của anh Lê Văn Sơn do thương tích gây nên là 83% (tám mươi ba phần trăm);

- Vết thương gãy cung tiếp gò má trái do vật tày, các tổn thương còn lại do vật sắc nhọn gây nên.

Và kết luận tỷ lệ thương tích của anh Lê Văn S: Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 83% (Tám mươi ba phần trăm), gãy cung tiếp xương gò má trái.

Quá trình điều tra Ngô Văn Đ khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên, đồng thời tác động để gia đình bồi thường cho anh Lê Văn S số tiền 46.000.000đ (bốn mươi sáu triệu đồng). Anh S không yêu cầu gì khác và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Đ.

Đối với 01 (một) con dao bấm (phần cán gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao rộng khoảng 1,5cm, đầu nhọn và dài khoảng 10cm) Đ khai đã vất tại hiện trường, quá trình điều tra không thu giữ được, không có căn cứ để xử lý.

Liên quan trong vụ án còn có đối tượng dùng gạch, gây đánh anh Lê Văn S, quá trình điều tra chưa xác định được nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau.

Đối với hành vi dùng dao gây thương tích cho anh Nguyễn Mạnh C của Ngô Văn Đ, do thương tích không lớn, anh C từ chối giám định và không yêu cầu xử lý nên Công an thị xã Đông Triều đã xử phạt hành chính đối với Đ. Riêng hành vi của anh Nguyễn Mạnh C dùng dao chống trả lại làm Ngô Văn Đ bị thương tích ở vùng tay trái và má phải, quá trình điều tra do thương tích nhẹ, Đ từ chối giám định, không yêu cầu xử lý nên không đề cập.

Bản cáo trạng số 97/CT-VKS-ĐT, ngày 15/11/2018 của Viện kiểm sát nhân dân (VKSND) thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh, đã truy tố bị cáo Ngô Văn Đ, về tội: “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 3 Điều 104 Bộ luật hình sự 1999 (thuộc trường hợp định khung hình phạt quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 104 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND thị xã Đông Triều giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng; Đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng khoản 3 Điều 104 BLHS1999, điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b,s khoản 1,2 Điều 51, khoản 3 Điều 7 BLHS 2015, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, xử phạt Ngô Văn Đ từ 5 năm 6 tháng đến 6 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2018 về tội “*Cố ý gây thương tích*” .

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án và căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, điều tra viên, VKSND, Kiểm sát viên tham gia trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, đúng trình tự thủ tục tố tụng được quy định trong bộ luật tố tụng hình sự và bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng, HĐXX khẳng định các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp 2.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Ngô Văn Đ thừa nhận hành vi phạm tội của mình như sau: Khoảng chiều tối ngày 24/12/2017, Đ cùng một số bạn của Đ đi uống rượu, sau khi uống

rượu xong Đ đi xe mô tô của Hoàng Văn Nh là bạn của Đ để chở Nh về, khi về đến thôn V, xã H thì phát hiện có anh C và bạn của anh C, Đ nghĩ họ trêu mình nên đã rút dao (Loại dao bấm) mang theo lao vào đâm anh C, anh C bỏ chạy vào trong bếp nhà anh Nguyễn Văn M, sinh năm 1987, trú tại thôn V, xã H, Đ đuổi theo và dùng dao đâm vào tay trái anh C, anh C lấy một con dao ở trong bếp chống trả lại làm Đ bị thương. Được mọi người can ngăn, Đ bỏ ra ngoài đường Quốc lộ 18 trước cửa hàng bán thuốc tân dược L thuộc thôn V, xã H đứng, còn anh C đi về phòng trọ của mình ở thôn V, xã H. Khoảng 5, 10 phút sau thì có anh S đến định đánh Đ thì Đ rút dao loại dao bấm đâm liên tiếp vào người anh S, anh S gục xuống, Đ chạy đi đón xe để mọi người đưa anh S đi cấp cứu, sau đó bỏ trốn đến khi bị bắt theo lệnh truy nã.

Bị hại, anh Lê Văn S có lời khai cơ bản như lời khai của bị cáo Đ đồng thời thừa nhận mình cũng có lỗi khi lao vào đâm Đ trước (BL từ số 112 đến 116 và trong đơn xin xử vắng mặt), Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan là anh Nguyễn Mạnh C (BL từ số 117 đến 121), những người làm chứng là các anh Bùi Văn V, Hoàng Văn Nh, Lê Công D, Nguyễn Văn M, Trần Văn D, Vũ Trường L, Nguyễn Văn T, Trần Thị Y (BL từ số 97 đến 111, và từ 122 đến 142) đều có lời khai phù hợp nhau và phù hợp với lời khai của bị cáo và Bị hại.

Như vậy, lời khai thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của Bị hại và Người làm chứng, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa như Bệnh án ngoại khoa (BL từ số 157 đến số 180), Bản ảnh thương tích (BL số 186), Giấy chứng nhận thương tích (BL số 155, 156), Bản kết luận giám định pháp y về thương tích (BL số 181) và mặc dù trong quá trình điều tra cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm vật chứng nhưng không tìm được con dao mà bị cáo đã gây thương tích cho anh Sơn nhưng đối chiếu với những lời khai và những tài liệu chứng cứ nêu trên đủ cơ sở để HĐXX khẳng định: Khoảng 21 giờ 00 phút ngày 24/12/2017, khi biết bạn mình bị Ngô Văn Đ đánh, thì anh Lê Văn S, sinh năm 1985, trú tại thôn Th, xã H, thị xã Đ đã đến khu vực trước cửa hàng bán thuốc tân dược L ở thôn V, xã H, thị xã Đ, tỉnh Quảng Ninh để gặp Đ. Tại đây, anh S có dùng tay chân đánh Đ thì bị Đ dùng dao bấm (cán gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao rộng khoảng 1,5cm, đầu nhọn và dài khoảng 10cm) đâm anh S gây thương tích tổn hại 83% (tám mươi ba phần trăm) sức khỏe.

Cáo trạng số 97/CT-VKS-ĐT, ngày 15/11/2018 của VKSND thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Ngô Văn Đ là có căn cứ pháp luật.

Hành vi của bị cáo Ngô Văn Đ ngày 24/12/2017 đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”, theo khoản 3 Điều 104 BLHS 1999 (thuộc trường hợp định khung hình phạt quy định tại điểm a, khoản 1 Điều 104 BLHS).

[3] Xét tính chất mức độ hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến thân thể, sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo nhận thức rõ hành vi dùng dao kim loại sắc nhọn đâm anh S có thể gây thương tích ảnh hưởng rất nghiêm trọng đến sức khỏe là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo bất chấp hậu quả, cố ý thực hiện hành vi phạm tội một cách quyết liệt. Bị cáo không có tiền sự nhưng có một

tiền án, hơn nữa khi sự việc xảy ra bị cáo bỏ trốn, Cơ quan điều tra đã bắt theo lệnh truy nã gây khó khăn cho công tác điều tra truy tố.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự : Bị cáo có một tiền án chưa được xóa án tích, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015 là Tái phạm.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo: Khi sự việc xảy ra bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường cho anh S số tiền 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng) và Bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo đồng thời Bị hại thừa nhận có một phần lỗi khi lao vào đâm Đ trước (Trong đơn xin xử vắng mặt của Bị hại) và quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là những tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. HĐXX thấy rằng dù bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, nhưng với tính chất mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo và hậu quả xảy ra đối với Bị hại, bị cáo lại có một tiền án chưa được xóa án tích thuộc trường hợp Tái phạm quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS 2015, do đó cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định không những để răn đe giáo dục bị cáo, phòng ngừa chung mà còn thể hiện sự nghiêm minh của pháp luật.

Điều 104 Bộ luật Hình sự 1999 quy định:

“1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm:

a. Dùng hung khí nguy hiểm;

3. Phạm tội gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ thương tật từ 61% trở lên hoặc dẫn đến chết người hoặc từ 31% đến 60%, nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này, thì bị phạt tù từ năm năm đến mười lăm năm”.

Điểm d khoản 4 Điều 134 BLHS 2015 quy định:

.....

4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 14 năm:

.....

d) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể 61% trở lên nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này;

Như vậy khung hình phạt tại khoản 3 điều 104 BLHS năm 1999 chỉ từ năm năm đến mười lăm năm nhẹ hơn so với điểm d khoản 4 Điều 134 BLHS 2015 quy định mức hình phạt lại từ 07 năm đến 14 năm, vì vậy cần xem xét cho bị cáo Đ được hưởng chính sách

hành sự của nhà nước ta theo quy định tại khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự 2015 và Nghị quyết số 144, ngày 29/6/2016, Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc Hội, để áp dụng khoản 3 Điều 104 BLHS 1999 khi tuyên mức hình phạt đối với bị cáo Đ vì sự việc xảy ra ngày 24/12/2017 khi BLHS 2015 chưa có hiệu lực.

[4] Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 (một) con dao bấm (phần cán gỗ dài khoảng 10cm, lưỡi dao rộng khoảng 1,5cm, đầu nhọn và dài khoảng 10cm) Đạo khai đã vớt tại hiện trường, cơ quan điều tra đã tổ chức truy tìm nhưng không thu hồi được, HĐXX không đề cập.

Đối với bồi thường thiệt hại trong vụ án, quá trình điều tra, phía bị cáo đã bồi thường cho anh S 46.000.000đ (Bốn mươi sáu triệu đồng), anh S không yêu cầu gì thêm, HĐXX không xem xét đến.

Đối với thương tích của anh C do Đ gây ra thiệt hại thương tích không lớn, anh C từ chối giám định và không yêu cầu xử lý, Công an thị xã Đông Triều đã xử phạt hành chính đối với Đ. Riêng hành vi của anh C dùng dao chống trả lại làm Ngô Văn Đ bị thương tích ở vùng tay trái và má phải, quá trình điều tra do thương tích nhẹ, Đ từ chối giám định, không yêu cầu xử lý, HĐXX không đề cập.

Liên quan trong vụ án còn có đối tượng dùng gạch, gây đánh anh Lê Văn S, quá trình điều tra chưa xác định được nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra làm rõ xử lý sau, HĐXX không đề cập.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 3 Điều 104 BLHS 1999; Khoản 3 Điều 7, điểm b,s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS 2015.

Tuyên bố : Ngô Văn Đ phạm tội: “Cố ý gây thương tích”.

-Về hình phạt: Xử phạt **Ngô Văn Đ 05 (Năm) năm 06 (Sáu) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày 25/6/2018.

-Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 6; Điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khóa 14. Buộc bị cáo Ngô Văn Đ phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, có mặt Bị cáo, vắng mặt Bị hại và Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND Tx Đông Triều;
- Trại tạm giam C.A tỉnh;
- Công an Tx Đông Triều;
- Bp c, o ;
- Bị hại, Người có QLNVLQ;
- Thi hành án dân sự, HS;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn.

Phạm Xuân Diễn